

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
với Ban Tổ chức Thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ
kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ các quy định, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Ban Tổ chức Thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; các cơ quan có tên tại Điều 1 và các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- UBKT Trung ương (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Như Điều 2,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Ngọc Châu

QUY CHẾ
phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Ban Tổ chức Thành ủy
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng
(kèm theo Quyết định số 323-QĐ/TU, ngày 05/5 /2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Quy chế này quy định việc phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và Ban Tổ chức Thành ủy (gọi tắt là hai cơ quan) trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng có liên quan đến lĩnh vực phụ trách của hai cơ quan; tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định, hướng dẫn, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; đảm bảo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

2. Việc phối hợp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan đã được cấp có thẩm quyền quy định, nhằm bảo đảm việc tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng nói riêng.

3. Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nội dung đề nghị phối hợp và trả lời phối hợp được thực hiện bằng văn bản

4. Văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp phải được quản lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách của hai cơ quan; thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, công tác cán bộ; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và những nội dung liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

3. Kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật đảng.

4. Tham mưu giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về những nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và công tác cán bộ.

- Tham mưu, giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và quy chế hoạt động của mỗi cơ quan.

- Xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ ngành Kiểm tra Đảng.

- Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy trong việc đánh giá, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, phong tặng danh hiệu, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; trong việc nhận xét, đánh giá cán bộ hằng năm.

5. Giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Thành ủy và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

1.1. Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Tổ chức Thành ủy; thực hiện các nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy.

1.2. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao, phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm tiêu chuẩn chính trị thì thông báo bằng văn bản và cung cấp tài liệu có liên quan hoặc gửi văn bản đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp thực hiện.

1.3. Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền; đôn đốc thực hiện các kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và xử lý kỷ luật.

1.4. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Thành ủy trong việc đánh giá, bố trí, đề bạt, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, phong tặng danh hiệu, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và nhận xét, đánh giá cán bộ hằng năm.

1.5. Khi tham mưu cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nếu có nội dung liên quan đến Ban Tổ chức Thành ủy thì chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy để thực hiện.

1.6. Cung cấp Thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng, quyết định thi hành kỷ luật đảng đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy khi Ban Tổ chức Thành ủy có văn bản đề nghị.

1.7. Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy về tham mưu, hướng dẫn xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ ngành Kiểm tra Đảng trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định.

1.8. Hằng năm, trao đổi với Ban Tổ chức Thành ủy về tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Thành ủy và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2. Ban Tổ chức Thành ủy

2.1. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong việc tham mưu cho Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Tổ chức Thành ủy phụ trách.

2.2. Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn, thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, đơn thư khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thì chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Thành ủy để xem xét, giải quyết theo quy định.

2.3. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao nếu có yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp thực hiện.

2.4. Qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì thông báo bằng văn bản (kèm theo tài liệu liên quan) đến Ủy ban Kiểm tra Thành ủy để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2.5. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tiến hành giám sát, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

2.6. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan có liên quan hướng dẫn về tổ chức bộ máy của cơ quan ủy ban kiểm tra cấp dưới.

2.7. Các hướng dẫn của Ban Tổ chức Thành ủy liên quan đến nội dung phối hợp giữa hai cơ quan khi ban hành hoặc trình Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy thì đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2.8. Khi tiến hành sơ kết, tổng kết các chuyên đề, nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát thì Ban Tổ chức Thành ủy gửi giấy mời để Ủy ban Kiểm tra Thành ủy cử thành viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, cán bộ theo dõi cùng dự và thực hiện chức năng giám sát.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện. Cơ quan nhận được văn bản đề nghị phải cử cán bộ tham gia bằng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc.

2. Khi cần lấy ý kiến tham gia vào dự thảo văn bản, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo các tài liệu liên quan trước 05 ngày làm việc để cơ quan được xin ý kiến chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị trả lời bằng văn bản cho cơ quan đề nghị. Trường hợp dự thảo văn bản quan trọng, phức tạp thời hạn trả lời không quá 07 ngày làm việc.

Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

3. Khi cần đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ vụ việc liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ vụ việc cho cơ quan đề nghị.

4. Những vấn đề quan trọng cần phải họp để trao đổi, thống nhất, cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp với đại diện lãnh đạo hai cơ quan liên quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Nếu còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy phân công đồng chí Phó Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo việc phối hợp giữa hai cơ quan.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Thành ủy hoặc Ban Tổ chức Thành ủy chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo giải quyết.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

Giao Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi, đôn đốc, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế này (căn cứ tình hình thực tế). Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có nội dung phát sinh, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.
